

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HSST

Ngày 20/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lường Tiến Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Xuân Tư.

Bà Trương Thị Thủy.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Ánh -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 20/12/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2021/TLST-HS ngày 26/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 03/12/2021 đối với bị cáo:

Lò Văn H; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1984 tại xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản H, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông : Lò Văn T (đã chết) và bà : Lò Thị L, sinh năm : 1958; Bị cáo có vợ : Lò Thị C, sinh năm : 1986 (đã ly hôn) và 01 con 16 tuổi; Tiền án : Ngày 26/02/2019 bị Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích); Tiền sự: Ngày 30/3/2021 bị Chủ tịch UBND xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 29/3/2021 đến ngày 29/6/2021(chưa hết thời hạn bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); Nhân thân : Năm 2009 bị Toà án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích); Năm 2016 bị Toà án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy(đã xóa án tích); Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/9/2021 cho đến nay, có mặt.

*** Bị hại :** Bệnh viện đa khoa huyện T, tỉnh Sơn La; Địa chỉ: Tiểu khu 9, thị trấn T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La do ông **Hà Việt P** - Giám đốc là đại diện theo pháp luật. Ủy quyền cho ông **Lò Văn C** -Tổ trưởng tổ bảo vệ, theo văn bản ủy quyền ngày 22/9/2021, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :** Bà **Lò Thị Q**; Nơi cư trú : Tiểu khu 9, thị trấn T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 16/9/2021, Lò Văn H đi qua khu vực tường rào phía sau của Bệnh viện Đa khoa huyện T phát hiện trên tường rào có nhiều thanh sắt nên nảy sinh ý định trộm cắp những đoạn sắt đó để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 18 giờ 30 cùng ngày H cầm theo một đoạn gậy gỗ có đường kính khoảng 07 cm, dài khoảng 50 cm đi tới khu vực tường rào bảo vệ phía sau Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Châu. Lợi dụng đêm tối và quan sát không có ai ở đó nên H đã lén lút dùng đoạn gậy gỗ mang theo đập các thanh sắt hàn làm các thanh sắt dài khoảng 3cm ở trên rào bảo vệ trên tường rơi xuống đất. Sau đó H vứt đoạn gậy gỗ vào bụi rậm quanh đó rồi gom số sắt rơi trên đất lại và dùng hai đoạn tre được bổ sẵn ở gần đó để cho các đoạn sắt đã trộm được vào bên trong rồi bó lại mang đi bán. Sau đó H vác bó sắt đến nhà của bà Lò Thị Q hỏi và bán cho bà Q với giá 7.000đ/1kg, bà Q đồng ý. Số sắt mà H lấy trộm là 61 thanh sắt có tổng khối lượng là 19,5kg nên bà Q đã trả cho H số tiền là 136.000 đồng. Sau khi nhận được 136.000 đồng H đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 20/9/2021, sau khi phát hiện bị mất trộm các thanh sắt bờ rào, Bệnh viện Đa khoa huyện T có đơn đề nghị cơ quan chức năng điều tra, xác minh làm rõ. Đến ngày 21/9/2021, Công an thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu đã triệu tập Lò Văn H đến làm việc, quá trình làm việc Lò Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã thu giữ vật chứng sau:

- 61 thanh rào sắt mỗi thanh có chiều dài 0,3m có tổng khối lượng 19,5kg thu giữ tại nhà của bà Lò Thị Q.

Ngày 22/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã yêu cầu định giá tài sản số: 31 ngày 22/9/2021 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La định giá đối với: 61 thanh rào sắt, mỗi thanh có chiều dài 0,3m có tổng khối lượng là 19,5kg.

Tại kết luận định giá tài sản số 204/KL - HĐĐG ngày 22/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu kết luận: “61 thanh rào sắt, mỗi thanh có chiều dài 0,3m có tổng khối lượng là 19,5kg có giá trị là: 6.000 đồng x 19,5 kg = 117.000 đồng”.

***Về trách nhiệm bồi thường dân sự:**

Sau khi bị Lò Văn H chiếm đoạt tài sản thì bị hại là Bệnh viện Đa khoa huyện T đã nhận được tài sản bị H chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường chi phí gì. Bà Lò Thị Q không yêu cầu bồi thường số tiền 136.000 đồng là tiền mua 61 thanh sắt của bị cáo Lò Văn H.

Tại bản cáo trạng số: 169/CT-VKSTC ngày 26/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố Lò Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Lò Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 10 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 22/9/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Chấp nhận yêu cầu của bị hại Bệnh viện Đa khoa huyện Thuận Châu đã nhận lại tài sản Lò Văn H chiếm đoạt là 61 thanh sắt và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Chấp nhận việc bà Lò Thị Q không yêu cầu bồi thường số tiền 136.000 đồng là tiền mua 61 thanh sắt của bị cáo Lò Văn H.

Về vật chứng : Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả bị hại Bệnh viện Đa khoa huyện T đã nhận lại tài sản Lò Văn H chiếm đoạt là 61 thanh sắt.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa ông Lò Văn C là người đại diện theo ủy quyền của bị hại Bệnh viện Đa khoa huyện Thuận Châu : Nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu. Đề nghị Hội đồng xét xử, về hình phạt chính đề nghị xét xử theo đúng quy định của pháp luật. Về bồi thường dân sự Bệnh viện đã nhận lại tài sản Lò Văn H chiếm đoạt là 61 thanh sắt và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại phiên tòa chị Lò Thị Q nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, không yêu cầu bị cáo Lò Văn H bồi thường số tiền 136.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lò Văn H : Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Nhất trí với ý kiến của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Nay bị cáo đã nhận ra hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo hình phạt mức thấp nhất để bị cáo sớm được

trở lại cộng đồng xã hội, trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội. Bị cáo xin miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Lò Văn H đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, đến ngày 16/9/2021, bị cáo Lò Văn H đã có hành vi cố ý, lợi dụng đêm tối, đã lén lút chiếm đoạt 61 thanh rào sắt, mỗi thanh có chiều dài 0,3m có tổng khối lượng là 19,5 kg. Sau đó đã bán cho bà Lò Thị Quyết số tiền là 136.000 đồng nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tại kết luận định giá tài sản, tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá: 117.000 đồng. Hành vi phạm tội của Lò Văn H mặc dù trộm cắp tài sản có giá trị không lớn, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng Lò Văn H đã cố ý tái phạm, là yếu tố định tội “ đã bị kết án về tội này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm” và cấu thành tội trộm cắp tài sản, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

[2] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn H phạm tội: Trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của cơ quan, tổ chức, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án (đã được xóa án tích), 01 tiền sự (chưa hết thời hạn bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính), 01 tiền án (chưa xóa án tích) lần phạm tội này là yếu tố định tội trộm cắp tài sản, là nhân thân xấu.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[8] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Chấp nhận việc bị hại Bệnh viện Đa khoa huyện T không có yêu cầu bồi thường gì khác. Chấp nhận việc bà Lò Thị Q không yêu cầu bồi thường số tiền 136.000 đồng là tiền mua 61 thanh sắt của bị cáo Lò Văn H vận dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự.

[9] Về vật chứng : Đối với tài sản Lò Văn H chiếm đoạt là 61 thanh sắt thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Bệnh viện Đa khoa huyện T. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu trao trả cho bị hại là có căn cứ, hợp pháp đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

Đối với một gậy gỗ có đường kính khoảng 07 cm, dài khoảng 50cm, là công cụ Lò Văn H sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không tiến hành thu giữ được.

[10] Đối với bà Lò Thị Q là người đã mua 61 thanh rào sắt do Lò Văn H trộm cắp mà có vào ngày 16/9/2021. Quá trình điều tra, triệu tập lấy lời khai bà Q khi mua 61 thanh rào sắt không biết tài sản do H trộm cắp mà có, phù hợp với lời khai của H. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý bà Q về hành vi Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[11] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[12] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: Trộm cắp tài sản

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 22/9/2021).

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về bồi thường dân sự : Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự :

Chấp nhận việc bị hại Bệnh viện Đa khoa huyện T đã nhận lại tài sản là 61 thanh sắt và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Chấp nhận việc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lò Thị Q không yêu cầu bị cáo Lò Văn H bồi thường số tiền 136.000 đồng.

3. Về vật chứng : Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu trao trả cho bị hại Bệnh viện Đa khoa huyện T 61 thanh sắt.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (được kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình) trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu(02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã C, huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Tiến Hải